

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong thu thập thông tin, dự báo tình hình thị trường nông sản” trên địa bàn tỉnh

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 975/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thu thập thông tin, dự báo tình hình thị trường nông sản”;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 176/TTr-SNN ngày 09/12/2022 về việc ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong thu thập thông tin, dự báo tình hình thị trường nông sản” trên địa bàn tỉnh,

UBND tỉnh Bình Phước ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong thu thập thông tin, dự báo tình hình thị trường nông sản” trên địa bàn tỉnh (sau đây viết tắt là Kế hoạch), với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, số hoá trong việc thu thập thông tin, phân tích và dự báo tình hình thị trường nông sản của tỉnh.

- Cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cơ quan, nhà nước và hoạt động sản xuất, kinh doanh nông sản của các tổ chức, hợp tác xã, doanh nghiệp; góp phần tăng khả năng cạnh tranh, nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững cho nông sản của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Ứng dụng hạ tầng công nghệ thông tin, số hoá và hoàn thành thu thập, thông tin, dữ liệu của ngành Nông nghiệp và PTNT cung cấp, phục vụ xây dựng kho dữ liệu nhằm phân tích và dự báo tình hình thị trường nông sản chủ lực, địa phương của tỉnh và sản phẩm có tiềm năng phát triển quy mô lớn.

- Tham gia hệ thống mạng lưới cung cấp, kết nối thông tin thường xuyên, định kỳ về Trung tâm dữ liệu tập trung của Bộ Nông nghiệp và PTNT; tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu vận hành hệ thống.

- Thường xuyên cung cấp thông tin, dữ liệu về tình hình thị trường nông sản phục vụ phân tích, dự báo, đảm bảo tính thống nhất, chính xác và kịp thời cho các cơ quan quản lý nhà nước các cấp, các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và các hợp tác xã.

3. Định hướng đến năm 2030

- Ứng dụng hiệu quả các công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 (dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo, Internet vạn vật...) trong thu thập thông tin, phân tích, dự báo tình hình thị trường nông sản của tỉnh.

- Các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và các hợp tác xã có thể tìm kiếm, khai thác, sử dụng các thông tin, dữ liệu phân tích, dự báo tình hình thị trường nông sản (trừ dữ liệu mật) trên môi trường mạng Internet hoặc Cổng cung cấp dữ liệu mở của ngành, tỉnh.

- Phát triển hệ thống mạng lưới cung cấp, kết nối thông tin thường xuyên, định kỳ về trung tâm dữ liệu tập trung; thu hút được các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và các hợp tác xã kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống thu thập thông tin, phân tích, dự báo thị trường nông sản.

- Phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ công tác ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động thu thập thông tin, phân tích và dự báo thị trường nông sản.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Ứng dụng và vận hành Trung tâm dữ liệu tập trung của ngành nông nghiệp và PTNT (data warehouse/kho dữ liệu) chuyên sâu, phục vụ phân tích và dự báo tình hình thị trường nông sản

- Rà soát, chuẩn hóa nguồn dữ liệu; cung cấp dữ liệu cho hệ thống thông tin thị trường nông sản đảm bảo thống nhất, đồng bộ, có khả năng liên thông, kết nối, chia sẻ để nâng cao hiệu quả hoạt động trong thu thập thông tin, dữ liệu, phân tích và dự báo thị trường nông sản. Đảm bảo hệ thống thông tin thị trường nông sản được tích hợp trong tổng thể hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành nền tảng phục vụ chuyển đổi số của ngành Nông nghiệp và PTNT, phù hợp với khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam.

- Ứng dụng và triển khai hạ tầng công nghệ thông tin của Sở Nông nghiệp và PTNT; các Sở, ban ngành cơ quan liên quan và các địa phương; lồng ghép, kế thừa, khai thác hiệu quả tài nguyên, hạ tầng sẵn có và hạ tầng được đầu tư theo các chương trình, đề án, dự án liên quan về công nghệ thông tin, chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu tích hợp, kết nối, chia sẻ phục vụ việc thu thập và lưu trữ thông tin, dữ liệu về phân tích và dự báo thị trường nông sản.

- Triển khai ứng dụng và phát triển hệ thống mạng lưới cung cấp, kết nối thông tin thị trường nông sản thường xuyên, định kỳ về trung tâm dữ liệu tập trung của tỉnh, trung ương.

- Ứng dụng hệ thống đảm bảo an toàn thông tin: Triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin theo đúng quy định của pháp luật về an ninh, an toàn thông tin; phòng, chống phần mềm độc hại; quản lý và giám sát an toàn thông tin; bảo mật dữ liệu, bảo đảm cơ chế sao lưu và phục hồi dữ liệu.

2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong thu thập thông tin, phân tích và dự báo tình hình thị trường nông sản của tỉnh

- Ứng dụng công nghệ thông tin, các công nghệ, thành tựu của Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 trong hoạt động thu thập thông tin, phân tích và dự báo tình hình thị trường nông sản từ sản xuất, chế biến đến tiêu thụ đối với các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh, địa phương và tiềm năng.

- Thu thập thông tin, dữ liệu:

+ Ứng dụng hệ thống phần mềm phục vụ thu thập thông tin, dữ liệu về sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản (diện tích, sản lượng, năng lực chế biến, nhu cầu, giá cả, khối lượng, cơ cấu tiêu thụ sản phẩm, vật tư, nguyên liệu đầu vào...).

+ Ứng dụng công nghệ viễn thám để thu thập dữ liệu, thống kê diện tích, sản lượng đối với ngành hàng trồng trọt, lâm nghiệp.

+ Ứng dụng công nghệ số trong thực hiện điều tra, thu thập thông tin, dữ liệu của các ngành hàng chăn nuôi, thủy sản.

+ Kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu đa ngành (Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương...) để thu thập, cập nhật thông tin, dữ liệu liên quan đảm bảo đáp ứng yêu cầu phục vụ phân tích, dự báo chuyên sâu, chính xác, kịp thời tình hình thị trường nông sản.

+ Ứng dụng, vận hành các công cụ tiện ích, phần mềm cài đặt trên nền tảng thiết bị số để thu thập thông tin giá cả nông sản cập nhật hàng ngày của tỉnh.

+ Ứng dụng công nghệ thông minh trong các công đoạn điều tra cơ bản, thu thập số liệu định kỳ của ngành nông nghiệp, thông tin thị trường trong tỉnh, trong nước và nước ngoài, cập nhật chính sách thương mại của các nước trên thế giới.

- Phân tích và dự báo tình hình thị trường:

+ Ứng dụng và tích hợp các tính năng, thuật toán thống kê, các mô hình kinh tế lượng phục vụ tính toán, phân tích và dự báo.

+ Ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Bigdata) trong dự báo biến động về cung, cầu, giá cả vật tư, sản phẩm nông nghiệp.

+ Ứng dụng công nghệ viễn thám trong dự báo năng suất, sản lượng đối với ngành hàng trồng trọt, lâm nghiệp.

- Cung cấp thông tin phân tích, dự báo: Phân loại, cung cấp thông tin phân tích, dự báo phù hợp tới các đối tượng sử dụng, đúng quy định của pháp luật; ứng dụng công nghệ số, đa nền tảng trong cung cấp, truyền tải thông tin, đảm bảo yêu cầu thống nhất, chính xác, kịp thời.

3. Hợp tác, phát triển nguồn nhân lực phục vụ công tác thu thập thông tin, phân tích và dự báo tình hình thị trường nông sản

- Tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về kiến thức, kỹ năng, công nghệ số trong thu thập thông tin, phân tích, dự báo thị trường nông sản.

- Tổ chức truyền thông, tập huấn, thu hút các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và các hợp tác xã kết nối, chia sẻ với hệ thống thu thập thông tin, phân tích, dự báo thị trường nông sản, khai thác thông tin hiệu quả từ hệ thống.

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, huy động các nguồn lực cho đào tạo, chuyển giao công nghệ phục vụ công tác thu thập thông tin, phân tích và dự báo thị trường nông sản.

4. Ứng dụng quy trình vận hành hệ thống thu thập thông tin, phân tích và dự báo tình hình thị trường nông sản; thống nhất ở các cấp, ngành.

5. Theo dõi, đánh giá hiệu quả thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong phân tích, dự báo tình hình thị trường nông sản.

III. KINH PHÍ, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Kinh phí

Nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước (trung ương và địa phương) theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và quy định của pháp luật liên quan; kinh phí lồng ghép từ các chương trình, chương trình mục tiêu quốc gia, các đề án, dự án có liên quan; các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thời gian thực hiện Kế hoạch: Từ năm 2022 đến năm 2025.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và PTNT

Sở Nông nghiệp và PTNT là cơ quan đầu mối chủ trì thực hiện Kế hoạch, có trách nhiệm:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, cơ quan liên quan, địa phương tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; tổ chức các hoạt động truyền thông, hướng dẫn thực hiện các nội dung Kế hoạch.

- Ứng dụng, cập nhật, kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ Nông nghiệp và PTNT vào thực tiễn của tỉnh.

- Chủ trì triển khai ứng dụng hệ thống phần mềm, công cụ phục vụ thu thập thông tin, phân tích, dự báo; cung cấp thông tin phân tích, dự báo; phối hợp với các Sở, ban ngành, cơ quan liên quan kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu về sản xuất và thị trường nông sản, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu ảnh viễn thám theo đúng quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành, cơ quan liên quan, địa phương triển khai áp dụng quy trình vận hành hệ thống thu thập thông tin, phân tích và dự báo tình hình thị trường nông sản theo nội dung Kế hoạch.

- Theo dõi, đánh giá, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và PTNT kết quả thực hiện theo quy định.

2. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kết nối và chia sẻ hệ thống cơ sở dữ liệu về thị trường tiêu thụ, diễn biến giá các mặt hàng nông sản trên địa bàn, trong nước và quốc tế, tình hình xuất nhập khẩu các mặt hàng nông sản, cơ chế, chính sách quản lý các mặt hàng nông sản của các nước nhập khẩu, thông tin liên quan về doanh nghiệp, các hiệp định thương mại tự do (FTA).

3. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định và các quy định pháp luật liên quan.

- Sở Tài chính chia sẻ, kết nối, liên thông dữ liệu liên quan về hàng hóa, nông sản xuất, nhập khẩu với trung tâm dữ liệu tập trung phục vụ phân tích, dự báo tình hình thị trường nông sản.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chia sẻ, kết nối, liên thông dữ liệu thống kê liên quan về lĩnh vực nông nghiệp với trung tâm dữ liệu tập trung phục vụ phân tích, dự báo tình hình thị trường nông sản.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu phân tích, dự báo thị trường nông sản với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh, quốc gia, đảm bảo sử dụng thống nhất, hiệu quả, an toàn thông tin.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT trong việc tuyên truyền, phổ biến các nội dung liên quan của Kế hoạch.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh về nghiên cứu, ứng dụng công nghệ số, công nghệ 4.0 phục vụ thu thập thông tin, phân tích và dự báo tình hình thị trường nông sản.

6. Hội Điều Bình Phước, các hợp tác xã và doanh nghiệp

- Chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT tuyên truyền, phổ biến tới các thành viên hội, doanh nghiệp về các nội dung của Kế hoạch.

- Phối hợp, chia sẻ thông tin liên quan của thành viên hội, doanh nghiệp để tích hợp với cơ sở dữ liệu của ngành nông nghiệp nhằm sử dụng, khai thác hiệu quả, hợp pháp các thông tin phân tích, dự báo thị trường phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Triển khai ứng dụng hạ tầng công nghệ thông tin đến các xã, các đơn vị có liên quan đáp ứng yêu cầu thực hiện Kế hoạch.

- Cập nhật, nâng cấp cơ sở dữ liệu các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của địa phương. Xây dựng và phát triển hệ thống mạng lưới cung cấp, kết nối thông tin thị trường nông sản; cung cấp, kết nối thông tin về trung tâm dữ liệu tập trung.

- Tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn, tập huấn cho các xã, đơn vị trên địa bàn.

- Bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch do địa phương chủ trì theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thu thập thông tin, dự báo tình hình thị trường nông sản” tỉnh Bình Phước. Yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban ngành liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị, các tổ chức, cá nhân liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và PTNT) xem xét, giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Bộ: NN&PTNT, KH&ĐT, TC;
- TT.TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT;
- Các Sở, ban, ngành liên quan;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Hội Điều Bình Phước;
- Các hợp tác xã và doanh nghiệp;
- LĐVP, P. KT, TH;
- Lưu: VT (NN-17_{13/12}).

104. **CHỦ TỊCH**
PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Anh Minh